

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Dịch vụ phi tư vấn - Vệ sinh hành lang, cầu thang và nhà vệ sinh tại các tòa nhà cơ sở Nguyễn Văn Cừ.

- Tên dự toán mua sắm: Dịch vụ phi tư vấn - Vệ sinh hành lang, cầu thang và nhà vệ sinh tại các tòa nhà cơ sở Nguyễn Văn Cừ thuộc Trường Đại học Khoa học tự nhiên.

- Chủ đầu tư: Trường Đại học Khoa học tự nhiên.

- Địa điểm thực hiện: Trường Đại học Khoa học tự nhiên.

+ Cơ sở 1: 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 24 tháng.

- Loại hợp đồng: Trọn gói (*Lưu ý: Giá đã bao gồm 8% thuế VAT*).

2. Mục tiêu công việc: Lựa chọn đơn vị có năng lực thực hiện công việc Cung cấp dịch vụ Vệ sinh hành lang, cầu thang và nhà vệ sinh tại các tòa nhà, nhằm duy trì các hoạt động thường xuyên Trường Đại học Khoa học tự nhiên năm 2026 - 2028 tại cơ sở 1: 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Phạm vi công việc:

- Dịch vụ vệ sinh bao gồm việc cung cấp: Nhân viên vệ sinh, người giám sát, máy móc, trang thiết bị, dụng cụ làm vệ sinh, hóa chất tẩy rửa, trang bị bảo hộ lao động và an toàn lao động, bảo hiểm cho người lao động;

- Dịch vụ Vệ sinh hành lang, cầu thang và nhà vệ sinh tại các tòa nhà (hàng ngày từ thứ 2 đến chủ nhật) tại cơ sở 1: 227 Nguyễn Văn Cừ, Phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Trường Đại học Khoa học tự nhiên, với yêu cầu như sau:

3.2. Yêu cầu về phạm vi công việc và tần suất, thời gian thực hiện và yêu cầu về bố trí nhân viên vệ sinh

Giá dự thầu của nhà thầu phải chào bao gồm toàn bộ chi phí nhân sự, máy móc/thiết bị, hóa chất và công cụ, dụng cụ để thực hiện đầy đủ các công việc theo yêu cầu và phải bao gồm toàn bộ thuế, phí các loại, phí dịch vụ khác có liên quan (nếu có) theo quy định.

a. Phạm vi công việc và tần suất, thời gian thực hiện

a.1. Nhà thầu phải đảm bảo thực hiện hoàn thành tốt tất cả các dịch vụ sau:

STT	Nội dung chi tiết	Danh mục công việc
I	Dịch vụ vệ sinh	
	<p>Cơ sở I - 227 Nguyễn Văn Cừ, phường Chợ Quán, Thành phố Hồ Chí Minh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số lượng nhân sự: 12 người (bao gồm 10 nhân viên vệ sinh và 02 nhân viên giám sát) - Vị trí làm việc: Theo sự phân bổ của nhà Trường - Thời gian làm việc: Từ thứ 2 đến Chủ nhật. <ul style="list-style-type: none"> + Nhân viên vệ sinh Ca 1: Từ 6h – 14h và Ca 2: 14h – 19h + Nhân viên giám sát: 6h-18h <p>Bao gồm thiết bị vệ sinh, máy móc, vật tư, xà phòng, bao rác chổi, hóa chất</p>	
1	Vệ sinh sảnh chung tầng trệt (400m2) - nhà I	<p>Quét dọn + lau chùi sạch sẽ khu tầng trệt. Thường xuyên quét, lau sàn bằng dung dịch làm sạch. Thường xuyên thu gom rác. Chà sàn bằng máy và hoá chất chuyên dụng. Quét mạng nhện khu vực sảnh. Lau kính mặt trong và ngoài các phòng (hội trường + 02 phòng họp). Quét, lau và thu gom rác các bậc tam cấp cầu thang bộ, bậc tam cấp. Lau chùi mặt đá, cửa thang máy và bên trong thang máy</p>
2	18 nhà vệ sinh toà nhà I (Từ tầng 1 đến tầng 8 và tầng 11 mỗi tầng có 2 nhà vệ sinh Nam + Nữ)	
	Tầng 1: Có 1 nhà vệ sinh Nam (1 buồng + 4 bệ đứng) và 1 nhà vệ sinh Nữ (2 buồng)	<p>* Khu vực Nhà vệ sinh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm sạch bồn vệ sinh, bồn rửa mặt, khử mùi. - Lau sạch tường và vách ngăn, cửa ra vào, vệ sinh quạt, thu gom rác, thay bao rác trong các nhà vệ sinh. - Tổng vệ sinh: sàn, trần, tường, cửa, bồn cầu... * Khu vực hành lang trước nhà vệ sinh: <ul style="list-style-type: none"> - Lau sạch các vết dơ hành lang ngoài nhà vệ sinh (không được để ướt). - Dùng ky, chổi, hóa chất, cây lau chuyên dụng, làm sạch hành lang công cộng.
	Tầng 2: Có 1 nhà vệ sinh Nam (1 buồng + 4 bệ đứng) và 1 nhà vệ sinh Nữ (2 buồng)	
	Tầng 3: Có 1 nhà vệ sinh Nam (1 buồng + 4 bệ đứng) và 1 nhà vệ sinh Nữ (2 buồng)	
	Tầng 4: Có 1 nhà vệ sinh Nam (1 buồng + 4 bệ đứng) và 1 nhà vệ sinh Nữ (2 buồng)	
	Tầng 5: Có 1 nhà vệ sinh Nam (1 buồng + 4 bệ đứng) và 1 nhà vệ sinh Nữ (2 buồng)	

STT	Nội dung chi tiết	Danh mục công việc
	Tầng 6: Có 1 nhà vệ sinh Nam (1 buồng + 4 bệ đứng) và 1 nhà vệ sinh Nữ (2 buồng)	
	Tầng 7: Có 1 nhà vệ sinh Nam (1 buồng + 4 bệ đứng) và 1 nhà vệ sinh Nữ (2 buồng)	
	Tầng 8: Có 1 nhà vệ sinh Nam (1 buồng + 4 bệ đứng) và 1 nhà vệ sinh Nữ (2 buồng)	
	Tầng 11: Có 1 nhà vệ sinh Nam (1 buồng + 4 bệ đứng) và 1 nhà vệ sinh Nữ (2 buồng)	
3	Vệ sinh thang máy trong và ngoài tầng 1	<ul style="list-style-type: none"> - Quét và lau sàn. Tẩy vết dơ trên sàn (kẹo cao su...). - Kiểm tra vết dơ, giữ sạch suốt ngày. - Lau sạch cửa thang máy, nút, bảng chỉ dẫn, bảng quảng cáo, lau chùi xóa dấu vân tay. - Tổng vệ sinh sàn, cabin thang máy. - Đánh sàn thang máy bằng hóa chất chuyên dụng.
4	Vệ sinh khu vực hành lang công cộng phía trước các nhà vệ sinh, cửa ra vào, cửa sổ, vách kính các tầng	<ul style="list-style-type: none"> - Quét và lau sàn bằng hóa chất chuyên dụng. - Gom rác, làm sạch thùng đựng rác. - Tẩy vết kẹo cao su, vết bẩn cứng đầu trên mặt sàn, vết bẩn trên tường. - Chà sàn hành lang bằng máy và hóa chất chuyên dụng. - Lau hộp cứu hỏa, bình chữa cháy. - Quét mạng nhện, lau các thiết bị và các bảng chỉ dẫn. - Lau chùi, vệ sinh cửa ra vào, cửa sổ các phòng, vách kính các tầng.
5	Vệ sinh cầu thang bộ, lan can giếng trời các tầng	<ul style="list-style-type: none"> - Quét sạch bụi, lau bậc cầu thang, bậc tam cấp, cửa sổ, lan can giếng trời. - Tẩy các vết dơ trên sàn (như vết kẹo cao su...). - Lau tay vịn cầu thang, lan can. - Làm sạch khu dưới cầu thang (gầm cầu thang). - Kiểm tra và giữ sạch bụi, rác cầu thang, lan can. - Quét mạng nhện khu thang bộ.

STT	Nội dung chi tiết	Danh mục công việc
		- Tổng vệ sinh khu cầu thang và làm sạch bằng hóa chất.
6	Nhà vệ sinh nhà B: Tầng trệt (16m²) có một nhà vệ sinh Nam (4 buồng+ 6 bệ đứng), tầng 2 (16m²) có 1 nhà vệ sinh Nữ (3 buồng), tầng 3 (16m²) có 1 nhà vệ sinh Nam (4 buồng, 6 bệ đứng)	<ul style="list-style-type: none"> * Khu vực Nhà vệ sinh - Làm sạch bồn vệ sinh, bồn rửa mặt, khử mùi. - Lau sạch tường và vách ngăn, cửa ra vào, vệ sinh quạt, thu gom rác, thay bao rác trong các nhà vệ sinh. - Tổng vệ sinh: sàn, trần, tường, cửa, bồn cầu... * Khu vực hành lang trước nhà vệ sinh: - Lau sạch các vết dơ hành lang ngoài nhà vệ sinh (không được để ướt). - Dùng ky, chổi, hóa chất, cây lau chuyên dụng, làm sạch hành lang công cộng.
7	Nhà vệ sinh nhà C. Tầng 1 (15m²) có 1 nhà vệ sinh: Nữ (3 buồng). Tầng 3 (15m²) có 1 nhà vệ sinh: Nam (3 buồng+ 7 bệ đứng).	<ul style="list-style-type: none"> * Khu vực Nhà vệ sinh - Làm sạch bồn vệ sinh, bồn rửa mặt, khử mùi. - Lau sạch tường và vách ngăn, cửa ra vào, vệ sinh quạt, thu gom rác, thay bao rác trong các nhà vệ sinh. - Tổng vệ sinh: sàn, trần, tường, cửa, bồn cầu... * Khu vực hành lang trước nhà vệ sinh: - Lau sạch các vết dơ hành lang ngoài nhà vệ sinh (không được để ướt). - Dùng ky, chổi, hóa chất, cây lau chuyên dụng, làm sạch hành lang công cộng.
8	Nhà vệ sinh nhà E (4 nhà) :	* Khu vực Nhà vệ sinh
	Tầng 1 có 1 nhà vệ sinh Nữ (18.25m ²) gồm 4 buồng	- Làm sạch bồn vệ sinh, bồn rửa mặt, khử mùi.
	Tầng 2 có 1 nhà vệ sinh Nam (18.25m ²) 4 buồng+ 3 bệ đứng	- Lau sạch tường và vách ngăn, cửa ra vào, vệ sinh quạt, thu gom rác, thay bao rác trong các nhà vệ sinh.
	Tầng 3 có 1 nhà vệ sinh Nữ (18.25m ²) gồm 4 buồng	- Tổng vệ sinh: sàn, trần, tường, cửa, bồn cầu...
	Tầng 4 có 1 nhà vệ sinh Nam (18.25m ²) gồm 4 buồng + 6 bệ đứng	<ul style="list-style-type: none"> * Khu vực hành lang trước nhà vệ sinh: - Lau sạch các vết dơ hành lang ngoài nhà vệ sinh (không được để ướt). - Dùng ky, chổi, hóa chất, cây lau chuyên dụng, làm sạch hành lang công cộng.
9	Nhà vệ sinh nhà F (4 nhà)	* Khu vực Nhà vệ sinh
	Tầng trệt có 3 nhà vệ sinh:	

STT	Nội dung chi tiết	Danh mục công việc
	+ 01 nhà vệ sinh Nữ (8m ²) gồm 3 buồng + 01 nhà vệ sinh Nam (24 m ²) gồm 3 buồng + 6 bệ đứng + 01 nhà vệ sinh Nữ (22,5 m ²) gồm 7 buồng	- Làm sạch bồn vệ sinh, bồn rửa mặt, khử mùi. - Lau sạch tường và vách ngăn, cửa ra vào, vệ sinh quạt, thu gom rác, thay bao rác trong các nhà vệ sinh. - Tổng vệ sinh: sàn, trần, tường, cửa, bồn cầu...
	Tầng 1 có 01 phòng vệ sinh Nam (22,5 m ²) gồm 3 buồng + 7 bệ đứng	* Khu vực hành lang trước nhà vệ sinh: - Lau sạch các vết dơ hành lang ngoài nhà vệ sinh (không được để ướt). - Dùng ky, chổi, hóa chất, cây lau chuyên dụng, làm sạch hành lang công cộng.
10	Khu vực nhà xe (phía trước nhà E) có một nhà vệ sinh Nữ (17,5 m²) gồm: 4 buồng.	* Khu vực Nhà vệ sinh - Làm sạch bồn vệ sinh, bồn rửa mặt, khử mùi. - Lau sạch tường và vách ngăn, cửa ra vào, vệ sinh quạt, thu gom rác, thay bao rác trong các nhà vệ sinh. - Tổng vệ sinh: sàn, trần, tường, cửa, bồn cầu... * Khu vực hành lang trước nhà vệ sinh: - Lau sạch các vết dơ hành lang ngoài nhà vệ sinh (không được để ướt). - Dùng ky, chổi, hóa chất, cây lau chuyên dụng, làm sạch hành lang công cộng.

**** Lưu ý:** Thời gian thực hiện có thể thay đổi tùy vào tình hình thực tế và có sự đồng ý của Nhà trường. Nhân viên chủ động liên hệ các đơn vị trong khu vực được phân công về thời gian thực hiện.

a.2. Tần suất công việc yêu cầu phải đáp ứng

STT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
KHU VỰC SẢNH HÀNH LANG CÔNG CỘNG, LỐI ĐI CHUNG				
1	Quét, thu gom rác vận chuyển đến nơi quy định	X		
2	Duy trì và làm sạch thường xuyên lối đi chung	X		
3	Lau sàn bằng hoá chất làm sạch	X		
4	Tẩy vết bẩn, keo cao su trên nền sàn	X		
5	Quét màng nhện		X	
6	Lau kính cửa sổ (<4m)		X	

7	Làm sạch các biển báo, bảng hiệu, gờ tường.		X	
8	Lau bình cứu hoả, hộp chữa cháy		X	
9	Chà sàn bằng máy và hoá chất chuyên dụng	3 Tháng/lần		
KHU VỰC TOILET				
1	Làm sạch bồn vệ sinh, bồn rửa tay, vòi nước, gương soi, cửa ra vào.	X		
2	Đổ và thu gom rác đến nơi quy định	X		
3	Lau sàn bằng hoá chất làm sạch	X		
4	Khử mùi hôi bằng hoá chất chuyên dụng	X		
5	Thay túi rác, giấy vệ sinh và xà phòng rửa tay	X		
6	Lau quạt thông gió...		X	
7	Tổng vệ sinh		X	
KHU VỰC THANG BỘ				
1	Quét và lau sàn bằng hoá chất làm sạch	X		
2	Tẩy vết bẩn bám trên sàn cầu thang	X		
3	Lau chùi bên trong và bên ngoài thang máy	X		
4	Lau tay vịn cầu thang	X		
5	Lau bụi thành cầu thang		X	
6	Quét mạng nhện		X	
7	Phun rửa thang bộ bằng máy phun áp lực	3 tháng/ lần		

b. Yêu cầu về nhân viên vệ sinh (theo số lượng/vị trí nêu tại mục 3.2 a (tối thiểu 10 người)) phải đảm bảo từng nhân viên vệ sinh phải có đầy đủ các hồ sơ sau:

- Có giấy khám sức khỏe đảm bảo đủ điều kiện sức khỏe làm việc đạt từ loại II trở lên trong vòng 06 tháng trước thời điểm hoàn thiện hợp đồng.

- Có giấy chứng chỉ/chứng nhận/thẻ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động còn hiệu lực tại thời điểm hoàn thiện hợp đồng;

- Thẻ CCCD (Trường hợp thông tin về CCCD điện tử đã tích hợp trên VNeID thì cung cấp bản chụp hình ảnh).

- Có độ tuổi từ 18 tuổi đến 55 tuổi để có thể thực hiện tốt các yêu cầu về việc cung cấp dịch vụ của Chủ đầu tư.

- Có sơ yếu lý lịch được xác nhận của chính quyền địa phương trong vòng 06 tháng trước thời điểm hoàn thiện hợp đồng.

- Có giấy xác nhận không vi phạm pháp luật của chính quyền địa phương (hoặc tài liệu chứng minh tương đương) trong vòng 02 tháng trước thời điểm hoàn thiện hợp đồng.

- Tài liệu chứng minh khả năng huy động các nhân viên vệ sinh đã đề xuất. Nhân viên vệ sinh có thể thuộc biên chế của nhà thầu hoặc do nhà thầu huy động (Hợp đồng lao động (*trường hợp nhân sự thuộc biên chế của nhà thầu*) hoặc Hợp đồng thỏa thuận/hợp đồng thuê (*trường hợp do nhà thầu huy động*)).

c. Yêu cầu khả năng huy động và thực hiện tại bước hoàn thiện hợp đồng (trước khi ký kết hợp đồng)

- Quá trình tham dự thầu, nhà thầu có thể đề xuất, kèm theo tài liệu hoặc phải có cam kết huy động đầy đủ số lượng nhân viên vệ sinh (cam kết có đầy đủ số lượng nhân viên (**tối thiểu 10 người**)) và hồ sơ kèm theo theo yêu cầu tại Mục 3.2 a và 3.2b nêu trên).

- Nhà thầu phải chuẩn bị đầy đủ hồ sơ chứng minh theo nội dung cam kết để phục vụ cung cấp/kiểm tra trong thời điểm hoàn thiện hợp đồng.

- Đối với nhà thầu được mời vào hoàn thiện hợp đồng, nếu nhà thầu không cung cấp đầy đủ hồ sơ chứng minh, không bố trí được đầy đủ nhân viên vệ sinh đáp ứng yêu cầu của hồ sơ mời thầu và theo cam kết thì nhà thầu sẽ bị loại (*có 01 nhân sự trở lên không đáp ứng yêu cầu thì nhà thầu sẽ bị đánh giá không đạt*), Chủ đầu tư sẽ công bố hủy kết quả lựa chọn nhà thầu và mời nhà thầu xếp hạng tiếp theo vào hoàn thiện hợp đồng.

- Để đảm bảo tại thời điểm hoàn thiện hợp đồng (*trước khi ký kết hợp đồng*), xác định nhà thầu đáp ứng yêu cầu về năng lực kỹ thuật và khả năng huy động đầy đủ nhân viên vệ sinh theo yêu cầu để tiến hành thực hiện dịch vụ ngay sau khi ký kết hợp đồng, Chủ đầu tư sẽ tổ chức kiểm tra nhân sự của nhà thầu (*nhà thầu phải huy động, trình diện nhân sự đầy đủ theo hồ sơ đã đề xuất (được kiểm tra, chấp thuận trước đó)*). Thời gian, địa điểm sẽ được Chủ đầu tư thông báo trước 03 ngày làm việc, trường hợp nhà thầu không đáp ứng sẽ xử lý tình huống theo quy định.

3.3. Thời gian làm việc

- Cung cấp dịch vụ vệ sinh từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần (**Lưu ý: Lễ, Tết phải cử nhân viên trực để duy trì sạch sẽ các khu vực thực hiện vệ sinh**).

- Ngoại lệ: Trường hợp có sự cố bất thường làm mất vệ sinh thì thực hiện theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

3.4. Hóa chất, công cụ và dụng cụ

a. Danh mục hóa chất sử dụng dự kiến tối thiểu yêu cầu:

STT	Tên hóa chất	Số lượng tối thiểu/tháng
1	Hóa chất khử mùi	05 lít
2	Hóa chất lau kính	04 lít

3	Hóa chất lau sàn	04 lít
4	Hóa chất làm sạch nhà vệ sinh	05 lít
5	Kem/chất tẩy đa năng	04 chai
6	Bột giặt	04 kg

- Nhà thầu phải cung cấp danh sách chi tiết về hóa chất được sử dụng cho cả dịch vụ vệ sinh hàng ngày và vệ sinh định kỳ.

- Yêu cầu bao gồm:

- Tên hóa chất, hãng sản xuất, xuất xứ, kèm hướng dẫn sử dụng (nếu hoá chất của nước ngoài phải có bản dịch).

- Có giấy chứng nhận/kiểm nghiệm chất lượng (hoặc tài liệu tương đương) đối với hóa chất nhà thầu đề xuất, chứng minh đảm bảo các tiêu chuẩn về an toàn, môi trường đưa vào sử dụng theo quy định hiện hành.

- Có cam kết sử dụng hóa chất có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, thân thiện với môi trường.

- Có hợp đồng nguyên tắc với nhà cung cấp phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu.

- Có chứng nhận quản lý chất lượng ISO 9001:2015 và hệ thống ISO 14001:2015 của nhà sản xuất (hoặc tài liệu chứng minh tương đương).

b. Danh mục vật dụng thay thế và tiêu hao thường xuyên dự kiến tối thiểu:

- Nhà thầu phải cung cấp danh sách chi tiết về công cụ/vật dụng vệ sinh được sử dụng cho cả dịch vụ vệ sinh hàng ngày và vệ sinh định kỳ.

STT	Loại công cụ, dụng cụ	Số lượng tối thiểu/24 tháng
1	Xe làm phòng	04 Cái
2	Bộ đẩy sàn ướt	06 bộ
3	Bảng báo trơn trượt	04 Cái
4	Bộ gạt nước	06 bộ
5	Cần gạt kính cao	06 cái

- Nhà thầu phải cam kết đáp ứng số lượng và chất lượng dụng cụ phù hợp với nhu cầu thực tế.

c. Danh mục đồ bảo hộ lao động dự kiến tối thiểu:

- Nhà thầu phải cung cấp danh sách chi tiết về đồ bảo hộ lao động sử dụng cho cả dịch vụ vệ sinh hàng ngày và vệ sinh định kỳ.

STT	Loại đồ bảo hộ lao động	Số lượng tối thiểu
1	Găng tay	10 đôi/01 tháng
2	Quần áo, bảo hộ lao động	10 bộ/01 năm
3	Giày/ủng/dép	10 đôi/01 năm

- Nhà thầu phải cam kết đáp ứng số lượng và chất lượng dụng cụ phù hợp với nhu cầu thực tế.

3.5. Trách nhiệm của Nhà thầu cung cấp dịch vụ vệ sinh

Nhà thầu cam kết các nội dung về trách nhiệm khi cung cấp dịch vụ vệ sinh như sau:

- Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp nhân viên vệ sinh như yêu cầu.
- Nhà thầu có trách nhiệm đăng ký danh sách nhân viên vệ sinh làm việc cho Nhà trường.
- Trong quá trình làm việc, nếu nhân viên của nhà thầu làm hư hỏng, mất mát tài sản của Nhà trường thì nhà thầu phải chịu trách nhiệm sửa chữa hoặc bồi thường theo giá trị thực tế.
- Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm về đồng phục, an toàn lao động theo yêu cầu của Nhà trường.
- Tuân thủ nội quy phòng cháy chữa cháy trong quá trình làm việc.
- Mọi thay đổi về nhân sự cũng như lịch trình công việc cụ thể sẽ được Nhà thầu thông báo trước cho Nhà trường.
- Nhà thầu có trách nhiệm thực hiện việc mua bảo hiểm cho nhân viên trong quá trình làm việc và bảo hiểm cho bên thứ ba đối với các tai nạn xảy ra trong quá trình làm việc
- Nhà thầu chịu trách nhiệm vận hành dịch vụ vệ sinh tại Nhà trường theo pháp luật hiện hành về Lao động tại Việt Nam.
- Trong trường hợp có vấn đề phát sinh do nhân viên nhà thầu, nhà thầu sẽ chịu trách nhiệm và thực hiện các hành động cần thiết để đáp ứng các yêu cầu của Nhà trường trừ khi hành động đó nằm ngoài phạm vi dịch vụ hoặc không được pháp luật Việt Nam cho phép. Nếu không xử lý được vấn đề có thể dẫn đến chấm dứt hợp đồng sớm.
- Nhà thầu đảm bảo lượng nhân viên vệ sinh lưu động được đào tạo về công việc vệ sinh và các quy định của Nhà trường về bảo vệ môi trường, an ninh, v.v. để đáp ứng các yêu cầu đột xuất của Nhà trường hoặc hỗ trợ cho các nhân viên khác khi họ nghỉ phép hoặc nghỉ việc. Tổng số nhân viên làm việc tại Nhà trường phải đầy đủ để đảm bảo hiệu quả của các dịch vụ cung cấp. Danh sách nhân viên vệ sinh lưu động cần gửi cho Nhà trường để duyệt trước khi thực hiện công việc.
- Nhà thầu đảm bảo đồng phục làm việc chuyên nghiệp cho nhân viên của mình bao gồm quần áo, khẩu trang, mũ, thẻ đeo,...
- Nhà thầu có thể yêu cầu thay đổi nhân viên vệ sinh bằng cách thông báo trước 7 ngày làm việc cho Nhà trường. Đối với người giám sát, thời hạn báo trước bắt buộc là 14 ngày làm việc.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

a. Giải pháp và phương pháp luận.

b. Kế hoạch công tác.

5. Các yêu cầu chất lượng đầu ra công việc:

- Cam kết đảm bảo chất lượng vệ sinh theo quy định của Nhà trường.
- Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc bảo vệ tài sản, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thực hiện gói thầu. Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với tài sản chung, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì nhà thầu phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.
- Nhà thầu cam kết nếu để xảy ra sự cố về vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động trong quá trình thực hiện hợp đồng do lỗi của nhà thầu thì nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về các sự việc xảy ra.
- Nếu để xảy ra sự cố, làm chậm tiến độ hoặc vi phạm pháp luật do lỗi của Nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng, làm ảnh hưởng đến uy tín của Chủ đầu tư thì nhà thầu phải bồi thường cho Chủ đầu tư 100% giá trị thiệt hại.
- Nhà thầu cam kết đảm bảo đủ số lượng nhân sự và thiết bị cần thiết để đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng của gói thầu đã đề xuất (Trường hợp nhà thầu vi phạm quá 03 lần thì Chủ đầu tư được phép đơn phương chấm dứt hợp đồng và sẽ ra quyết định xử phạt nhà thầu và đăng tải hành vi vi phạm hợp đồng lên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia).

6. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm thực hiện dịch vụ:

- Cán bộ kiểm tra, giám sát của Chủ đầu tư (Bên A) sẽ kiểm tra thường xuyên hoặc đột xuất vào tất cả các ngày trong tuần, trong quá trình kiểm tra Chủ đầu tư sẽ yêu cầu giám sát của công ty đi cùng (hoặc tổ trưởng), nếu giám sát vắng mặt thì phải đồng ý với kết quả kiểm tra của Chủ đầu tư, nếu vắng mặt quá 03 lần/tháng thì Chủ đầu tư sẽ chấm dứt hợp đồng đối với nhà thầu (Bên B).
- Nếu Nhà thầu thực hiện dịch vụ kém, không đạt yêu cầu, không có biện pháp khắc phục (do lỗi xác định từ phía nhà thầu), Chủ đầu tư lập biên bản hiện trường, sau 03 lần sẽ bị xem là vi phạm hợp đồng và Chủ đầu tư sẽ chấm dứt hợp đồng, đồng thời nhà thầu sẽ bị công khai Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng/lý do vi phạm trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo quy định Luật đấu thầu.

- Kết luận kiểm tra của Chủ đầu tư: Đạt theo kết quả đầu ra như sau:

STT	Hạng mục công việc	Tiêu chuẩn về chất lượng dịch vụ	Phương pháp giám sát	Mức phạt do vi phạm hợp đồng
1	Sánh ra vào, sánh chờ, hành lang, lối đi công cộng	Đạt đầy đủ các nội dung công việc theo yêu cầu	Kiểm tra tại chỗ	Khi bên B có từ trên 05 nội dung công việc được bên A đánh giá không đạt yêu cầu trong tháng (ngoại trừ công

				việc đánh sà bằg máy phải bắt buộc thực hiện), Bên B phải chịu phạt vi phạm 1,5% phí dịch vụ hàng tháng, phần giá trị phạt vi phạm được trừ trực tiếp vào phí dịch vụ hàng tháng.
2	Khu vệ sinh		Kiểm tra tại chỗ	Khi bên B có từ trên 03 nội dung công việc được bên A đánh giá không đạt yêu cầu trong tháng (ngoại trừ công việc đánh sà bằg máy phải bắt buộc thực hiện), Bên B phải chịu phạt vi phạm 1,5% phí dịch vụ hàng tháng, phần giá trị phạt vi phạm được trừ trực tiếp vào phí dịch vụ hàng tháng.
3	Khu vực thang bộ		Kiểm tra tại chỗ	Khi bên B có từ trên 05 nội dung công việc được bên A đánh giá không đạt yêu cầu trong tháng (ngoại trừ công việc đánh sà bằg máy phải bắt buộc thực hiện), Bên B phải chịu phạt vi phạm 1,5% phí dịch vụ hàng tháng, phần giá trị phạt vi phạm được trừ trực tiếp vào phí dịch vụ hàng tháng.
5	Ngoại cảnh		Kiểm tra tại chỗ	Khi bên B có từ trên 05 nội dung công việc được bên A đánh giá không đạt yêu cầu trong tháng (ngoại trừ công việc đánh sà bằg máy phải bắt buộc thực hiện), Bên B phải chịu phạt vi phạm 1,5% phí dịch vụ hàng tháng, phần giá trị phạt vi phạm được trừ trực tiếp vào phí dịch vụ hàng tháng.
6	Nhân lực làm việc	Bố trí đầy đủ người theo đề xuất	Kiểm tra tại chỗ	Trường hợp bên B bố trí không đầy đủ nhân sự làm việc trong bất kỳ thời điểm nào trong ngày theo bảng bố

				trí nhân sự của hợp đồng, Bên B sẽ phải chịu phạt vi phạm bằng 100% ngày công đó tại vị trí đó, phần giá trị phạt vi phạm được trừ trực tiếp vào phí dịch vụ hàng tháng.
--	--	--	--	--